

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2019/HS-PT

Ngày: 11 - 9 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 187/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Trần Minh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2019/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Trần Minh T, sinh năm 1994 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp B, xã B, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Phạm Thị N; Có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án bị hại không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, nên vào khoảng 17 giờ 00 ngày 03 tháng 01 năm 2019, Trần Minh T tìm Ngô Tấn S để giải quyết mâu thuẫn nhưng không gặp, sau đó T về nhà của mình tại ấp B, xã B, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Ngô Tấn S nghe vợ là chị Dương Thị Kim Q kể lại việc T tìm S, nên S điều khiển xe mô tô, trong học xe phía trước có cây dao loại dao Thái Lan đến nhà T để hỏi chuyện. Khi đến trước cửa nhà T, S xuống xe, lấy con dao đi lại chỗ T đang nằm võng nhưng chưa vào nhà, thách thức đánh nhau với T. Trần Minh T nằm trong nhà nghe S nói chuyện với lời lẽ thách thức nên vào nhà lấy con dao tự chế rượt chém S nhưng được Nguyễn Thị Hồng Đ, Phạm Thị N, Đoàn Văn X ngăn lại. S thấy T cầm dao tự chế rượt chém nên bỏ chạy, T đuổi theo được khoảng 20 mét thì S bị vấp ngã xuống mặt đường, T đuổi theo kịp và dùng dao chém từ trên xuống liên tục 03 nhát trúng vào người S gây thương tích và được mọi người can ngăn. Sau khi chém Ngô Tấn S, Trần Minh T bỏ con dao tự chế tại hiện trường rồi bỏ trốn. Ngô Tấn S được người dân xung quanh đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực H cấp cứu, sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp và tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị.

Ngày 08/01/2019, Trần Minh T ra đầu thú tại Công an xã B, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp. Ngày 23/01/2019, Ngô Tấn S có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Minh T về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 59/TgT ngày 28/02/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của Ngô Tấn S:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán, khuỷu tay phải, cẳng tay trái.
- Vết thương mu bàn tay phải gây đứt gân duỗi ngón III, IV, V đã phẫu thuật khâu nối gân.
- Vết thương 1/3 dưới cẳng tay phải gây đứt gân duỗi cổ tay trụ, gãy 1/3 dưới xương trụ đã phẫu thuật khâu nối gân, kết hợp xương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Tấn S do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%.

3. Sẹo vết thương phần mềm trên do vật sắc tác động gây nên thương tích, chiều hướng trực tiếp từ trên xuống.

Về vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ:

- 01 cây dao bằng kim loại có mũi nhọn, một phần lưỡi sắc bén, có tổng chiều dài 29,5cm, cán dao bằng kim loại dài 12cm, lưỡi dao có dính nước sơn đen dài 17,5cm, bề rộng con dao dài 04cm.
- 01 cây dao tự chế bằng kim loại có mũi nhọn, một phần lưỡi sắc bén, có tổng chiều dài 65,5cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm, lưỡi dao màu đen dài 53,5cm, bề rộng con dao dài 2,6cm.

Về dân sự: Bị cáo Trần Minh T đã tự nguyện bồi thường tiền điều trị thương tích cho bị hại Ngô Tấn S số tiền 50.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2019/HS-ST, ngày 28/6/2019, được sửa chữa, bổ sung ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra án còn tuyên về vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 04/7/2019, bị cáo Trần Minh T kháng cáo xin giảm hình phạt, lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện là lao động chính trong gia đình và có 02 con nhỏ và có cung cấp Bằng tổ quốc ghi công liệt sĩ Lê Văn C (bản sao).

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T trình bày trước đó S dùng tay đánh vào mũi T chảy máu, đến khoảng 19 giờ 00 ngày 03/01/2019, S mang theo 01 con dao Thái Lan đến nhà của bị cáo T thách thức đánh nhau với bị cáo. Do bức tức về việc bị S đánh trước đây và việc S đến nhà thách thức đánh nhau, nên bị cáo T đã dùng con dao tự chế bằng kim loại có mũi nhọn, một phần lưỡi sắc bén, có tổng chiều dài 65,5cm, cầm tay phải chém từ trên xuống 03 nhát trúng vào người Ngô Tấn S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Tấn S do thương tích gây nên là 18%.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T kháng cáo xin giảm hình phạt và cung cấp bản sao Bằng tổ quốc ghi công liệt sĩ Lê Văn C. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T trình bày liệt sĩ Lê Văn C là anh của bà ngoại bị cáo, nhưng không có xác nhận mối quan hệ của liệt sĩ Lê Văn C với bị cáo nên không xem xét. Xét mức án 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Minh T là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Bị cáo T kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng không cung cấp tình tiết mới nên không có căn cứ xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trần Minh T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Minh T thừa nhận toàn bộ

hành vi phạm tội của bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2019/HS-ST, ngày 28/6/2019, được sửa chữa, bổ sung ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp đã xử phạt bị cáo Trần Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo T là người thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện việc bị cáo xem thường pháp luật. Do đó phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi lượng hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo T là có căn cứ. Xét mức án 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo T là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo T có kháng cáo xin giảm hình phạt và cung cấp bản sao Bằng tổ quốc ghi công liệt sĩ Lê Văn C để Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T trình bày liệt sĩ Lê Văn C là anh trai của bà ngoại bị cáo, bị cáo không thờ cúng liệt sĩ Lê Văn C và cũng không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về mối quan hệ giữa bị cáo T với liệt sĩ Lê Văn C, nên tình tiết này không được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét. Về tình tiết gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nhưng bị cáo chỉ trình bày mà không có xác nhận của chính quyền địa phương, trong khi đó vợ bị cáo sinh năm 1995 vẫn trong độ tuổi lao động và là người đang trực tiếp nuôi dưỡng 02 con của bị cáo, do vậy tình tiết này không được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

[4] Do bị cáo không có tình tiết mới tại Tòa án cấp phúc thẩm, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trần Minh T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Do kháng cáo của bị cáo Trần Minh T không được chấp nhận nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trần Minh T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Về án phí: Bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tối cao (Vụ GD-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;;
- CCTHADS thị xã H;
- Cơ quan CSĐT Công an tx. H;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GDKTNV-THA;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS (Linh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**